

Số: **201/2022/QĐST-HNGĐ**

Bắc Từ Liêm, ngày 06 tháng 06 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 182/2022/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình sau đây:

- **Ông Nguyễn Văn T**, sinh năm 1980;

- **Bà Nguyễn Thị Chinh C**, sinh năm 1980;

Cùng cư trú: phường P, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 27 tháng 05 năm 2022, các đương sự đã tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] Về tình cảm: Ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Chinh C cùng thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông T, bà C có hai con chung là Nguyễn Thị Minh H, sinh ngày 29/12/2005 và Nguyễn Việt A, sinh ngày 25/11/2010. Ông bà thỏa thuận giao hai con chung cho bà C nuôi dưỡng, ông T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000 đồng kể từ tháng 6/2022 đến khi cháu Việt A đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung, nhà đất, công nợ chung: Ông T, bà C không có.

[4] Về lệ phí: Ông T, bà C cùng tự nguyện chịu lệ phí việc ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Chinh C thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Ông T, bà C có hai con chung là Nguyễn Thị Minh H, sinh ngày 29/12/2005 và Nguyễn Việt A, sinh ngày 25/11/2010. Ông bà thỏa thuận giao hai con chung cho bà C trực tiếp nuôi dưỡng.

Ông T có quyền thăm con chung không ai được cản trở.

1.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Ông T cấp dưỡng nuôi con chung là 5.000.000 (Năm triệu) đồng/tháng kể từ tháng 6/2022 cho đến khi cháu Việt A đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

1.4. Về tài sản chung, nhà đất, công nợ chung: Ông T, bà C không có.

1.5. Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông T, bà C phải chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí ông bà đã nộp theo biên lai số 43143 ngày 25/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận Bắc Từ Liêm. Ông T, bà C đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- UBND P.Phúc Diễn (Số 102/2004);
- Lưu: HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Loan